

Số: 04/HD-LĐLĐ

Bến Tre, ngày 31 tháng 01 năm 2018

HƯỚNG DẪN

Nội dung chấm điểm công tác nữ công Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở năm 2018 (*)

Căn cứ Hướng dẫn số 196/HD-TLĐ ngày 12/02/2015 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về khen thưởng phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; Hướng dẫn chương trình công tác nữ công năm 2018 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Thực hiện Chương trình công tác nữ công năm 2018, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Bến Tre hướng dẫn chấm điểm công tác nữ công đối với các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở như sau:

I. NỘI DUNG BẢNG ĐIỂM:

| S T T | NỘI DUNG | ĐIỂM CHUẨN |
|-------------|--|---------------|
| I | Công tác tuyên truyền | 16 |
| 01 | - Triển khai, học tập, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về các nội dung, chính sách liên quan đến lao động nữ. Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của nữ CBCNVCLĐ; của người sử dụng lao động trong việc thực hiện chính sách đối với lao động nữ. | 02 |
| 02 | - Tiếp tục tuyên truyền Nghị định số 85/NĐ-CP ngày 01/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động về chính sách đối với lao động nữ; những quy định của Luật BHXH năm 2014 chính thức được áp dụng từ ngày 01/01/2018; Nghị định 141/2017/NĐ-CP ngày 07/12/2017 quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động. | 03 |
| 03 | - Tổ chức ôn lại truyền thống, về ý nghĩa, chủ đề và thông điệp ngày 8/3; “Quốc tế Hạnh phúc 20/3”; ngày “Gia đình Việt Nam”; “Tháng 6/2018”; Tết Trung thu; “Ngày Thế giới xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ 25/11”; “Tháng hành động Quốc gia về Dân số” và Ngày Dân số Việt Nam 26/12; Ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam (20/10/1930-20/10/2018), kỷ niệm 08 năm Ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10/2010-20/10/2018). | 02 |

| | | |
|-----------|---|-----------|
| 04 | <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục thực hiện Kết luận 147/KL-BCH ngày 4/2/2016 của BCH Tổng Liên đoàn về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-TLĐ ngày 29/01/2011 của BCH Tổng Liên đoàn về công tác vận động nữ CNVCLĐ thời kỳ đẩy mạnh CNH- HĐH đất nước gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị. - Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 12/KH-TLĐ ngày 30/3/2016 về Bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020 | 02 |
| 05 | - Triển khai Chương trình hành động của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội X Công đoàn tỉnh Bến Tre và Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam về công tác vận động nữ CNVCLĐ và hoạt động nữ công. | 02 |
| 06 | <ul style="list-style-type: none"> - Có tổ chức triển khai Chương trình hành động của LĐLĐ tỉnh về thực hiện Nghị quyết 12b/NQ-BCH; - Ban Nữ công Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của BTV LĐLĐ tỉnh thực hiện Nghị quyết 12b/NQ-BCH và báo cáo tình hình thực hiện về LĐLĐ tỉnh; - 100% CĐCS trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 12b/NQ-BCH của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh. | 03 |
| 07 | Đạt 90% CNVCLĐ được tuyên truyền các nội dung trên | 02 |
| II | Công tác chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nữ CNVCLĐ | 36 |
| | Có kế hoạch kiểm tra hoặc phối hợp kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách đối với LĐ nữ ở các đơn vị doanh nghiệp đạt ít nhất 30% tổng số CĐCS doanh nghiệp. | 01 |
| 01 | Có đầy đủ biên bản kiểm tra | 02 |
| | Có báo cáo kết quả, kiến nghị, đề xuất để đơn vị thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với lao động nữ. | 02 |
| 02 | 100% CĐCS có vận động các Quỹ tương trợ, các hình thức góp vốn, các mô hình giúp nhau làm kinh tế, tăng thu nhập cho nữ CNVCLĐ. | 03 |
| 03 | Thực hiện công tác an sinh xã hội, giúp đỡ khi có trường hợp nữ CBCNVCLĐ khó khăn. | 03 |
| 04 | 80% CĐCS có nữ CBCNVCLĐ đóng góp Quỹ Mái ấm Công đoàn. | 02 |

| | | |
|------------|---|-----------|
| 05 | 80% CĐCS có nữ CBCNVCLĐ đóng góp Quỹ “Vi trẻ thơ” để chi khen thưởng, hỗ trợ học bổng, học phẩm cho con CNVCLĐ | 05 |
| 06 | Có tổ chức các hình tư vấn, chăm sóc SKSS cho nữ CNVCLĐ | 02 |
| 07 | 70% tổng số bản TULĐTT đều có ít nhất 01 nội dung mới, có lợi hơn cho LĐ nữ | 03 |
| 08 | Thực hiện kế hoạch tiếp tục vận động nữ CNVCLĐ tham gia phong trào gia đình “5 không, 3 sạch). | 01 |
| 09 | Không có trường hợp bạo lực gia đình trong gia đình CNVCLĐ | 02 |
| 10 | Tổ chức ít nhất 05 hoạt động nhân các ngày kỷ niệm về giới, 1/6 và tết Trung thu Quốc tế thiếu nhi, Tháng hành động vì trẻ em, Tết Trung thu | 10 |
| III | Tổ chức thực hiện phong trào thi đua | 14 |
| 01 | Phát động phong trào “Giỏi việc nước, chia sẻ việc nhà” trong nam CNVCLĐ. | 02 |
| 02 | 100% CĐCS trực thuộc có văn bản cụ thể hóa Kế hoạch triển khai thực hiện phong trào “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “Giỏi việc nước, chia sẻ việc nhà” gửi về Công đoàn cấp trên. | 02 |
| 03 | 100% CĐCS tổ chức sơ, tổng kết khen thưởng phong trào “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” và phong trào “Giỏi việc nước, chia sẻ việc nhà” | 04 |
| 04 | Đạt tỷ lệ từ 90% nữ CNVCLĐ trở lên đạt danh hiệu thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”. | 02 |
| 05 | Tổ chức tốt các hoạt động về giới, bình đẳng giới, dân số, gia đình và trẻ em. | 01 |
| 06 | Kiểm tra việc tổ chức thực hiện phong trào “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” ở cơ sở. | 03 |
| IV | Đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động | 29 |
| 01 | Có Chương trình công tác toàn khóa về công tác vận động nữ CNVCLĐ và hoạt động nữ công | 1,5 |
| | Có Chương trình công tác nữ công năm 2018 | 01 |
| 02 | Có kế hoạch tổ chức các hoạt động | 02 |
| 03 | Thực hiện tốt quy chế hoạt động nữ công; có sổ ghi chép. | 02 |
| 04 | Có tổ chức giao lưu sinh hoạt về giới, tọa đàm tìm hiểu về những kiến thức làm dâu, làm vợ, làm mẹ, nuôi dạy con ngoan, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc. | 2,5 |

| | | |
|----------|--|-----------------|
| 05 | 100% các CĐCS có từ 10 nữ đoàn viên thành lập Ban Nữ công quần chúng | 02 |
| 07 | - Có văn bản chỉ đạo việc thành lập, củng cố, kiện toàn Ban Nữ công quần chúng ngay sau Đại hội. - Có lưu trữ quyết định thành lập và Quy chế hoạt động của Ban Nữ công quần chúng (CĐCS) đầy đủ. | 02 |
| 06 | 100% cán bộ Ban Nữ công quần chúng ở CĐCS và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được tập huấn nghiệp vụ | 03 |
| 07 | - Giới thiệu ít nhất 1 nữ CBCNVCLĐ điển hình trong phong trào thi đua giới việc nước, đảm việc nhà. - Giới thiệu ít nhất 1 mô hình hoạt động nữ công hiệu quả. | 02 |
| 08 | Tham gia đầy đủ thành phần, đúng số lượng đối với các hoạt động do LĐLĐ tỉnh tổ chức về hoạt động nữ công. | 03 |
| 09 | Có triển khai thực hiện tốt các chủ trương của BTV LĐLĐ tỉnh về công tác nữ công | 02 |
| 10 | 80% Ban Nữ công CĐCS đạt loại tốt và có biên bản họp của Ban Nữ công Công đoàn cấp trên. | 03 |
| 10 | Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo theo chương trình công tác nữ công năm 2018 của LĐLĐ tỉnh | 03 |
| | Cộng điểm tổ chức hoạt động | 95 |
| * | Điểm thưởng | |
| | Tổ chức Hội thảo hoặc Tọa đàm về nâng cao chất lượng hoạt động Ban Nữ công quần chúng. | 2 |
| | Có mô hình hoạt động đem lại lợi ích thiết thực cho nữ CNVCLĐ. | 2 |
| | 100% bản TULĐTT đều có nội dung mới, hoặc cao hơn so với pháp luật lao động quy định cho lao động nữ. | 1 |
| | Tổng cộng | 100 điểm |

II. XẾP LOẠI:

1. Từ 95 điểm trở lên xếp loại tốt, đạt 3 điểm thi đua toàn diện;
2. Từ 90 điểm đến dưới 95 điểm xếp loại khá, đạt 2 điểm thi đua toàn diện;
3. Dưới 90 điểm xếp loại trung bình, đạt 1 điểm thi đua toàn diện.

III. KHEN THƯỞNG:

1. Đề nghị Tổng Liên đoàn tặng 01 cờ thi đua và 02 bằng khen cho 03 tập thể xuất sắc nhất.

2. Đề nghị Tổng Liên đoàn tặng bằng khen cho 01 cá nhân tiêu biểu nhất trong tổng số gương điển hình được các Công đoàn cấp trên trực tiếp giới thiệu về Liên đoàn Lao động tỉnh năm 2018.

Lưu ý: Các tập thể, cá nhân được đề nghị Tổng Liên đoàn tặng cờ thi đua, bằng khen, phải có đăng ký thi đua từ đầu năm và đạt các tiêu chí khen thưởng theo quy định của Hướng dẫn số 196/HD-TLĐ ngày 12/02/2015 về khen thưởng phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, Hướng dẫn số 2056/HD-TLĐ về sửa đổi, bổ sung khen thưởng phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Căn cứ Hướng dẫn của Liên đoàn Lao động tỉnh, các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở cụ thể hóa, hướng dẫn các Công đoàn cơ sở trực thuộc tổ chức thực hiện việc chấm điểm phân loại cuối năm. Cuối năm tổ chức họp xem xét, đánh giá, chấm điểm phân loại hoạt động nữ công của các Công đoàn cơ sở trực thuộc.

- Căn cứ thời gian đã quy định trong Chương trình công tác nữ công năm 2018 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh, các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chuẩn bị hồ sơ đề phúc tra. Nội dung báo cáo chấm điểm công tác nữ công cần cụ thể và có số liệu chứng minh.

Trên đây, là Hướng dẫn chấm điểm công tác nữ công năm 2018, đề nghị các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở triển khai thực hiện tốt nhằm đẩy mạnh hoạt động chăm lo bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nữ CNVCLĐ. /.

Nơi nhận:

- Ban Nữ công TLD;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Các LĐLĐ huyện, Thành phố;
- Các CĐ ngành, CĐVC, CĐCKCN;
- Các Ban LĐLĐ tỉnh;
- Lưu Nữ công, VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Văn Tấn